

An Hải, ngày 23 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2025–2026

Phần I CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
2. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Công văn số 4171/GDTrH-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông;
7. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
8. Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND TP Đà Nẵng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
9. Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường. Trường THCS Phan Bội Châu xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

Phần II ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a) Thời cơ

- Đảng và Nhà nước đã có chủ trương về chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục;

- Sự vào cuộc mạnh mẽ của toàn hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương trong thực hiện đổi mới toàn diện GDĐT và nhất là thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

- Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương trình đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

- Sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường An Hải; sự đồng thuận của Cha mẹ học sinh trong toàn trường. Đời sống kinh tế của nhân dân ổn định, sự nghiệp giáo dục được quan tâm.

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường trong việc chọn lựa nội dung, xây dựng kế hoạch chuyên môn.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

b) Thách thức

- Yêu cầu ngày càng cao của xã hội về chất lượng giáo dục trong thời đại CNH-HĐH đất nước.

- Yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo ngày càng cao cũng phần nào tạo áp lực đến đội ngũ giáo viên.

- Sự thay đổi trong quan điểm quản lý nhà trường chuyển từ quản lý trường học sang quản trị trường học và mục tiêu giáo dục cấp trung học cơ sở chuyển từ truyền thụ kiến thức, kỹ năng sang định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh;

- Quyền tự chủ của nhà trường được giao nhiều hơn nên đòi hỏi công tác quản trị của nhà trường phải đầu tư nhiều hơn;

- Vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh chưa thật nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục con em.

- Tình hình chính trị-xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến Ngành giáo dục nói chung và các nhà trường nói riêng.

- Về CSVC: Các khối nhà đã xây dựng khá lâu, nhất là khối nhà khu hiệu bộ, khối phòng bộ môn, phòng chức năng đã xuống cấp. Khuôn viên sân trường, quá nhỏ, không đủ sân chơi bãi tập cho học sinh, không đáp ứng cho việc dạy học và các hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường.

2. Môi trường bên trong

a) Thuận lợi

- Trường có bề dày truyền thống gần 40 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã đào tạo và bồi dưỡng được nhiều thế hệ học trò trở thành những công dân tốt, nhiều em học sinh trường Phan Bội Châu thành đạt, nắm giữ những chức vụ chủ chốt, tiếp tục cống hiến cho phường nhà. Có nhiều thầy cô trước đây là học sinh cũ của trường nay đã và đang đứng trên bục giảng của chính ngôi trường ngày xưa mình học để tiếp tục sự nghiệp trồng người.

- Nguồn lực: Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học (13 phòng học; 02 phòng bộ môn; 03 phòng chức năng; 07 phòng làm việc). Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong nhà trường.

- Đội ngũ VC-NLĐ 56 người, trong đó: VCQL: 02, GV: 48, NV: 06. Trình độ chuyên môn đạt chuẩn của VCQL (02/02 TL: 100%), GV (48/48 TL: 100%). Đội ngũ VC-NLĐ đa số nhiệt tình, có trách nhiệm gắn bó với nghề, tự giác, đoàn kết tốt; chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Toàn trường có 24 lớp với 923/447 HS (K6: 208/111; K7: 246/117; K8: 269/125; K9: 200/93; Bình quân 38,45 HS/lớp) nên thuận tiện cho việc tổ chức các hoạt động dạy học. Học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt. Số lượng học sinh TNTHCS đổ vào các trường THPT trên địa bàn TP luôn đứng nhất, nhì trong 8 trường THCS của quận Sơn Trà (cũ), tỉ lệ đạt từ 85% trở lên; có nhiều năm liền đạt danh hiệu tập thể tiên tiến, tập thể hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ. Trường THCS Phan Bội Châu chính thức được UBND TP công nhận trường đạt Kiểm định Chất lượng giáo dục mức II và trường đạt Chuẩn Quốc Gia mức độ I trong giai đoạn 5 năm (tháng 12/2023 đến tháng 12/2028); là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh trong địa bàn và các vùng lân cận.

- Đa số giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác.

- Giáo viên tổng phụ trách đội có năng lực chuyên môn vững vàng, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác đội.

- Hạ tầng CNTT cơ bản đáp ứng cho các hoạt động dạy học, quản lý; thông tin, báo cáo.

- Trường có Chi bộ độc lập với 24 đảng viên, trong nhiều năm qua, chi bộ được công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tổ chức Đội TNTP HCM nhiều năm được Hội đồng đội tặng giấy khen Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Khó khăn

- Điều kiện kinh tế của 1 bộ phận người dân còn khó khăn nên việc quan tâm, tạo điều kiện cho con em trong học tập còn ít; Thông tin về áp dụng chương trình GDPT mới ít được CMHS quan tâm;

- Kinh phí hoạt động hàng năm từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc sửa chữa, mua sắm trang thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 là không đảm bảo yêu cầu.

- Học sinh ở một vài lớp tương đối đông nên cũng khó khăn trong việc thực hiện đổi mới các phương pháp giảng dạy trên lớp.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ (phòng bộ môn, phòng làm việc xây dựng nhiều năm xuống cấp), thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 chưa được trang bị kịp thời, đầy đủ.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, phát huy tính tích cực chủ động trong học tập, tạo cho học sinh thói quen học tập suốt đời. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá HS theo đúng hướng phát huy phẩm chất và năng lực của mỗi HS.

- Chú trọng hoạt động trải nghiệm, trường học gắn với thực tiễn, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu để các em có khả năng thích ứng với môi trường. Đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học, các hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ VC-NLĐ. Phân công lao động hợp lý, đảm bảo giờ chuẩn; bố trí công tác kiêm nhiệm và tạo động lực kích thích đối với công tác bồi dưỡng HS giỏi.

- Đầu tư ứng dụng mạnh CNTT trong dạy-học và công tác quản lý. Tích cực tham mưu sửa chữa nâng cấp và xây mới phòng học và cảnh quan sư phạm trường xanh-sạch-đẹp.

- Cải tiến công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng CSVC, tài sản, thiết bị nhà trường.

- Ban hành và áp dụng các thang điểm chuẩn vào việc đánh giá, xếp loại thi đua các hoạt động của nhà trường đối với VC-NLĐ & HS.

- Tăng cường theo dõi và quản lý học sinh trong mọi hoạt động do nhà trường tổ chức, đồng thời theo dõi diễn biến tâm trạng, mối quan hệ bạn bè của từng học sinh để có biện pháp giáo dục và phối hợp giáo dục hiệu quả.

- Tạo điều kiện phát huy tính tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong hoạt động dạy học, giáo dục, cải tiến quy trình sinh hoạt chuyên môn theo hướng hiệu quả, thiết thực.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

Phần IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Duy trì PCGD THCS mức độ 3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm

định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo Nghị quyết của Đảng bộ phường An Hải trong nhiệm kỳ 2025-2030.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng học sinh lớp cuối cấp; phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong quản lý; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh, chú trọng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và trong dạy học.

- Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên của nhà trường hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nâng cao vai trò, trách nhiệm, năng lực của GVCN, giáo viên TPT, giáo viên tư vấn tâm lý, ...

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông gắn với nhu cầu thực tế việc làm hiện nay.

- Thực hiện hiệu quả quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Đầu tư xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3. Đáp ứng các yêu cầu:

- + Về Sứ mệnh: Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỉ luật, có chất lượng giáo dục toàn diện và chuyên sâu; học sinh yêu thích học tập, có ý thức học tập suốt đời và có cơ hội phát triển tài năng, biết tư duy sáng tạo; hình thành nhân cách người công dân tốt của đất nước; Đào tạo cho đất nước những con người có đạo đức, có tri thức, biết tư duy độc lập, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp.

- + Về tầm nhìn: Trở thành một trong những trường có bề dày về truyền thống về giáo dục toàn diện và có chất lượng, nơi mà cha mẹ học sinh sẽ lựa chọn để con em mình được

học tập và rèn luyện. Đây cũng là nơi giáo viên luôn có khát vọng được cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, phát huy truyền thống hiếu học.

+ Về giá trị cốt lõi: Nối kết truyền thống; Chất lượng giáo dục cao; Tự hào - tự tin khát vọng vươn lên; Phát triển - Đổi mới và hội nhập.

+ Về phương châm hành động: Tất cả vì học sinh thân yêu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào THPT.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỉ luật tích cực;

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

2. 1. Đối với học sinh

a) Duy trì sĩ số học sinh: Duy trì hiệu quả sĩ số học sinh đảm bảo quy định chuẩn quốc gia. Phân đầu đến cuối năm học, tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%. Tuyển sinh học sinh đầu cấp đảm bảo 100%

b) Kết quả rèn luyện

- HKI: 100% HS có kết quả rèn luyện từ Đạt trở lên, trong đó: Khá, Tốt: 96% trở lên.

- Cuối năm: 100% HS có kết quả rèn luyện từ Đạt trở lên, trong đó Khá, Tốt: 98% trở lên.

c) Kết quả học tập

- HKI: Tốt: 15-20% trở lên; Khá 30-35% trở lên; Chưa đạt: Dưới 5%.

- Cuối năm: Tốt 20-25% trở lên; Khá: 35-40% trở lên; Chưa đạt: Dưới 2%

* Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 98% trở lên đối với các khối 6, 7, 8. Học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%. Tỷ lệ học sinh lên lớp sau kiểm tra lại đạt trên 99%;

* 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỉ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS thi đỗ vào các trường THPT đạt tỉ lệ trên 85%, 15% còn lại tham gia học các trường đào tạo nghề kết hợp học văn hóa.

d) Tham gia hội thi các cấp

Thành lập và tổ chức bồi dưỡng đầy đủ các đội tuyển HS giỏi các môn, lớp gồm: Khối 6, 7 (Toán, Văn, Anh, KHTN7); Khối 8 (Toán, Ngữ văn, KHTN; Tin học, Tiếng Anh); Khối 9 (Toán, Ngữ văn, KHTN, Lịch sử-Địa lý; Tin học, Tiếng Anh).

Thành lập, bồi dưỡng và tham gia đầy đủ, có chất lượng cao các Hội thi do SGDĐT tổ chức:

- Thi học sinh giỏi lớp 9;

- Triển lãm sản phẩm dạy học STEM ở cấp trường, tuyển chọn sản phẩm có chất lượng dự thi theo kế hoạch SGD.

- Tham gia Cuộc thi Video Giới thiệu sách/ thư viện trường học;

- Giải Thể thao học sinh; Tham dự HKPD cấp thành phố.

- Phân đấu kỳ thi HSG lớp 9 ở các môn cấp thành phố có học sinh đạt giải.

- Tham gia thi Tin học trẻ, Olympic Tiếng Anh.

- Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

+ Tổ chức các hội thi, cuộc thi: Tri ân thầy cô - Hội thi cắm hoa (20/11); Ngày thành lập Đoàn (26/3); Văn nghệ: Hát Dân ca về Bác (19/5).

+ Tổ chức tuyên truyền về ATGT, phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích.

+ Tổ chức HKPD cấp trường vào trung tuần tháng 10/2025 và kết thúc trước tháng 11/2025 với 4 môn: Cờ vua, Bóng bàn, Đá cầu, và Cầu lông của khối 6, 7, 8, 9.

+ Tổ chức đối thoại giữa Hiệu trưởng và học sinh.

2.2. Đối với giáo viên, tổ CM, các bộ phận

- Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (GV đủ điều kiện được chọn dự thi).

- 100% giáo viên thực hiện đúng chương trình; kế hoạch bài dạy được tổ và lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- 100% giáo viên soạn giảng đầy đủ và có chất lượng theo hướng đổi mới. Thực hiện việc chấm trả bài đúng qui định.

- 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, trong đó 90% xếp loại khá tốt trở lên.

- 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.

- 100% VC-NLĐ chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- 100% VC-NLĐ thực hiện tốt nội qui, qui chế hoạt động của nhà trường, có ý thức giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- 100% VC-NLĐ có quan hệ chuẩn mực, thân thiết và có tinh thần giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp, tôn trọng học sinh, gần gũi với CMHS.

- 100% VC-NLĐ chấp hành tốt sự phân công của lãnh đạo nhà trường, nghỉ dạy phải xin phép, lên lớp đúng giờ, không vào trễ, ra sớm; tham gia đầy đủ các hoạt động chung của nhà trường.

- 20% VC được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

- 100% VC được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

- 100% GV thực hiện đảm bảo việc giảng dạy các tiết thực hành và Tin học.

- 100% GV tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt chuyên môn do Ngành và trường tổ chức.

- Không có VC-NLĐ vi phạm kỷ luật. 100% VC-NLĐ thực hiện tốt các cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa và xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- 100% GV tham gia sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học (Môn Toán, Văn, Anh mỗi môn 1 tiết/HK, môn LS-ĐL, KHTN, Nghệ thuật mỗi nội dung 1 tiết/ năm học, các môn còn lại 1 tiết/ năm học, tổng 17 tiết/ năm)

- Các tổ chuyên môn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Môn học	Trung bình trở lên		Ghi chú
	HKI	HKII	
Toán	80% trở lên	85% trở lên	
Ngữ văn	80% trở lên	85% trở lên	
Tiếng Anh	80% trở lên	85% trở lên	
KHTN	80% trở lên	85% trở lên	
Các môn tính điểm còn lại	90% trở lên	98% trở lên	
Các môn xếp loại	95% Đạt yêu cầu	100% Đạt yêu cầu	

- Chất lượng các môn học

- Kiểm tra

+ Kiểm tra hoạt động sư phạm: 50% giáo viên

+ HT, PHT kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn: 02 lần/năm học

+ HT, PHT kiểm tra hồ sơ giáo viên: 01 lần/năm học

+ TTCM (TPCM) kiểm tra hồ sơ giáo viên: 02 lần/HK

- Chuyên đề, Hội thảo, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học:

+ Đối với tổ CM: Tổ chức chuyên đề ít nhất 02 lần/tổ CM/năm học

+ Đối với cấp CM: Tổ chức chuyên đề hoặc Hội thảo ít nhất 02 lần/năm học

2.3. Đối với tập thể nhà trường

a) Danh hiệu thi đua:

- Tập thể lao động Xuất sắc

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 24

- Lao động tiên tiến: 56/56. Tỷ lệ: 100%

b) Hình thức khen thưởng:

- Đối với tập thể: Bằng khen của Bộ GD

- Đối với cá nhân

+ Bằng khen của Thủ tướng chính phủ: 01

+ Bằng khen của Chủ tịch UBND TP: 01

+ Giấy khen của UBND phường: 02

* Đơn vị đạt danh hiệu: Đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2025.

* Các tổ chức đoàn thể: Chi đoàn, Đội TNTP Hồ Chí Minh đạt danh hiệu Xuất sắc.

2.4. Duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

2.5. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Tiếp tục phát huy CSVC hiện có, tham mưu bổ sung các hạng mục công trình, thiết bị dạy học đáp ứng cho việc giảng dạy cũng như tổ chức các hoạt động trong nhà trường.

Tích cực tham mưu với các cấp trong việc thay mới ít nhất 20% số bàn ghế học sinh để đảm bảo số lượng và kích thước phù hợp với thể trạng học sinh.

Tiếp tục tham mưu trong việc mở rộng nhà trường, đầu tư xây dựng trường ở cơ sở mới để đảm bảo đủ phòng học, trang thiết bị dạy học được trang bị đồng bộ và kịp thời, đáp ứng được sự thay đổi theo lộ trình của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Phần V

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN GDPT

1. Cơ sở vật chất

Đầu tư trang bị bàn ghế, bảng, quạt, máy chiếu cho 13 phòng học, phòng chức năng, phòng thư viện, phòng bộ môn phù hợp với yêu cầu giáo dục và mục đích sử dụng; xây dựng môi trường dạy học Tiếng Anh; tăng cường hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

2. Đội ngũ

a) Cán bộ quản lý

- Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa đúng theo quy trình quy định tại Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- 100% giáo viên và học sinh có đủ sách giáo khoa để giảng dạy và học tập theo chương trình.

- Rà soát đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, đề xuất kế hoạch bổ sung giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; xây dựng kế hoạch cử giáo viên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

- Xây dựng kế hoạch bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; thực hiện kiểm kê tài sản, thiết bị dạy học theo quy định. Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện chương trình giáo dục đối với lớp 6,7,8,9 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT; Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh lớp 6,7,8,9 theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT. Tuyên truyền tới cha mẹ học sinh về chương trình giáo dục phổ thông tại Hội nghị cha mẹ học sinh.

b) Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, làm đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động cho học sinh linh hoạt, sáng tạo.

c) Đối với nhân viên

- Giúp Hiệu trưởng thực hiện công tác văn thư, nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản, thống kê và bảo vệ trong nhà trường theo quy định.

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của tổ văn phòng và của nhà trường.

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của trường.

3. Thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo quản và sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học hiện có. Tiếp tục tham mưu và sử dụng ngân sách được phân bổ hằng năm để mua sắm bổ sung học liệu, thiết bị dạy học để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Đầu tư trang trí phòng học, phòng chức năng, phòng truyền thống, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng thư viện, thiết bị... khoa học, phù hợp với yêu cầu giáo dục và mục đích sử dụng; xây dựng môi trường dạy học Tiếng Anh; tăng cường hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Để đáp ứng điều kiện phát triển năng lực cho học sinh, ngoài nội dung chương trình, sách giáo khoa, thì thiết bị dạy và học tối thiểu đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc đảm bảo đạt được mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã đề ra.

- Tiếp tục tham mưu và sử dụng ngân sách được phân bổ hằng năm để mua sắm bổ sung học liệu, thiết bị dạy học để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT.

Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Tiếp tục triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của từng địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, tổ chức các hoạt động trải nghiệm tuyên truyền bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; Ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; Giáo dục qua hoạt động tham quan các di tích lịch sử tại địa phương trong và ngoài xã; Ứng dụng năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; Đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình

a) Thời gian thực hiện chương trình, dạy 2 buổi/ ngày

Thực hiện chương trình kế hoạch thời gian năm học theo Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025, Quyết định Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026: Có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần), cụ thể:

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2025 đến trước ngày 18/01/2026
- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến trước ngày 31/5/2026
- Xét công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở trước ngày 30/6/2026

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày Thực hiện theo Công văn 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026 và Công văn 954/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 04/9/2025 về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 của SGDĐT thành phố Đà Nẵng, nhà trường tiến hành tổ chức dạy 2 buổi/ ngày theo lộ

trình, đảm bảo mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh.

Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường tổ chức dạy 5 ngày/tuần, trong đó 7-7,5 buổi tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Thời gian 2,5-3 buổi còn lại tổ chức dạy bồi dưỡng, phụ đạo học sinh yếu.

Thời gian tổ chức dạy học từ 15/9/2025.

Địa điểm dạy học: Các phòng học, phòng bộ môn và sân trường.

b) Số tiết cho từng môn

*** Học kỳ I**

MÔN/ TUẦN		T1	T 2	T 3	T 4	T 5	T 6	T 7	T 8	T 9	T 10	T 11	T 12	T 13	T 14	T 15	T 16	T 17	T 18	Tổng thời lượng/ môn
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tiếng Anh		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
GD&CD		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lịch sử và địa lý	Lịch sử 6	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	27
	Địa lý 6	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	27
	Lịch sử 7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	27
	Địa lý 7	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	27
	Lịch sử 8	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	27
	Địa lý 8	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	27
Lịch sử 9	Lịch sử 9	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	27
	Địa lý 9	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	27
Khoa học tự nhiên	Hóa 6	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	72
	Lí 6	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Sinh 6	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1		
	Hóa 7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	72
	Lí 7	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	Sinh 7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	

	Hóa 8	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	72
	Lí 8	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	Sinh 8	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	Hóa 9	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	72
	Lí 9	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	Sinh 9	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
Công nghệ	CN 6	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	CN 7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	CN 8	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	CN 9	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDĐP		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTNHN		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Tổng số tiết bắt buộc/ tuần		Khối 6,7: 29 tiết Khối 8,9: 29,5 tiết																		

*** Học kỳ II**

MÔN/ TUẦN		T 19	T 20	T 21	T 22	T 23	T 24	T 25	T 26	T 27	T 28	T 29	T 30	T 31	T 32	T 33	T 34	T 35	Tổng thời lượng/ môn
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Tiếng Anh		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
GDĐD		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Lịch sử và địa lý	Lịch sử 6	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	25
	Địa lý 6	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	26
	Lịch sử 7	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	26
	Địa lý 7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	25
	Lịch sử 8	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	26
	Địa lý 8	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	25
	Lịch sử 9	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	25
	Địa lý 9	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	26
Khoa	Hóa 6	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	68
	Lí 6	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	Sinh 6	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	3	3	

học tự nhiên	Hóa 7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	68
	Lí 7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	Sinh 7	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Hóa 8	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	68
	Lí 8	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	Sinh 8	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Hóa 9	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	68
	Lí 9	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Sinh 9	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
Công nghệ	CN 6	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	CN 7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	CN 8	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	54
	CN 9	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
GDĐP		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
HĐTNHN		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Tổng số tiết bắt buộc/ tuần		Khối 6,7: 29 tiết Khối 8: 29,5 tiết																

c) Phân công giáo viên giảng dạy

Quyết định số 60/QĐ-PBC ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THCS Phan Bội Châu về việc phân công chuyên môn năm học 2025–2026 (đính kèm thời khóa biểu).

d) Nội dung GDĐP, KHTN, LS-ĐL

- Giáo dục địa phương

Tận dụng hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn - đọc sách giáo khoa;

Chỉ đạo thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Sở GDĐT đồng thời nhà trường có hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tổ chức dạy học Tài liệu giáo dục địa phương từ lớp 6 đến 9 và thực hiện việc tích hợp nội dung vào dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục cấp THCS.

Nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, ... của địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương.

Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, Hiệu trưởng đã phân công GV dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của GV.

Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Khoa học tự nhiên

Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ GV của nhà trường, Hiệu trưởng đã phân công GV dạy học các chủ đề theo phương án song song phù hợp với năng lực chuyên môn của GV.

Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường; Thực hiện dạy học theo phương án song song đã được thống nhất trong đợt tập huấn dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá đã được thống nhất trong đợt tập huấn dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

- Lịch sử-Địa lí

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng.

+ Phân môn Lịch sử:

Tập trung vào các giai đoạn, sự kiện, nhân vật tiêu biểu của lịch sử dân tộc và thế giới, theo mạch phát triển thời gian.

Khuyến khích tái hiện lịch sử qua tranh ảnh, phim tư liệu, kịch hóa, kể chuyện lịch sử.

Gắn sự kiện với bài học lịch sử, giá trị nhân văn, giúp học sinh rút ra ý nghĩa cho hiện tại.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm như tham quan di tích, bảo tàng, phỏng vấn nhân chứng lịch sử...

+ Phân môn Địa lí:

Tập trung vào các thành phần tự nhiên trên Trái Đất; vị trí, đặc điểm tự nhiên, đặc điểm dân cư - xã hội, phương thức con người khai thác, sử dụng, bảo vệ thiên nhiên ở các châu lục; đặc điểm tự nhiên và kinh tế - xã hội đất nước nói chung và các vùng lãnh thổ Việt Nam.

Rèn luyện kỹ năng địa lí: đọc bản đồ, sử dụng, phân tích số liệu, nhận xét biểu đồ.

Tăng cường hoạt động trải nghiệm (nếu có điều kiện)

Ngoài những mạch nội dung riêng. Môn Lịch sử - Địa lí còn có những chủ đề chung được bố trí ở chương trình lớp 8 và 9.

Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường năm học 2025-2026. Lãnh đạo nhà trường đã phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên.

Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kỳ đã được thống nhất trong đợt tập huấn dạy học Chương trình GDPT 2018.

e) Về tổ chức các hoạt động trải nghiệm

- Xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đầy đủ các nội dung hoạt động theo yêu cầu và chỉ đạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Linh hoạt các hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với điều kiện ở trường chủ yếu là tổ chức Hoạt động giáo dục theo chủ đề trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lí, TPT Đội, GVCN, giáo viên phụ trách trong việc thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch. Các nội dung kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Tăng cường công tác phối hợp với cha mẹ học sinh, các đoàn thể ở địa phương để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

f) Tổ chức các hoạt động ngoại khoá, chủ điểm

Hoạt động ngoại khoá và sinh hoạt chủ điểm là một trong những nội dung quan trọng trong kế hoạch giáo dục nhà trường, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh. Thông qua các hoạt động này, học sinh không chỉ được củng cố, mở rộng kiến thức đã học trên lớp mà

còn được rèn luyện kỹ năng sống, phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, hình thành những phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, biết yêu thương, chia sẻ và có trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội.

Trong năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục chú trọng tổ chức các hoạt động ngoại khoá, sinh hoạt theo chủ điểm nhằm tạo môi trường học tập thân thiện, phát triển năng lực, phẩm chất và kỹ năng sống cho học sinh. Các hoạt động được triển khai gắn với các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị – xã hội trọng đại của đất nước và của Ngành giáo dục, cụ thể:

Tổ chức các sự kiện, ngày kỷ niệm như: Lễ khai giảng năm học mới, Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày Thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, Ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2, Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày Thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3, Ngày Thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh và sinh nhật Bác Hồ 19/5.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn, hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh: “Xây dựng tình bạn đẹp – Nói không với bạo lực học đường”, “Phòng tránh xâm hại và chăm sóc sức khoẻ vị thành niên”, “Theo bước chân anh hùng”, “Ngày hội sách Việt Nam”, “Ngày hội trải nghiệm – hướng nghiệp” “Bác Hồ với thiếu nhi – Thiếu nhi với Bác Hồ”, ...

Phát động các phong trào thi đua gắn với chủ điểm: “Tuần học tốt – Hoa điểm tốt”, “Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng”, hội thi văn nghệ, trò chơi dân gian, làm sản phẩm tái chế, ... nhằm rèn luyện kỹ năng, khơi dậy tinh thần sáng tạo, giáo dục truyền thống cách mạng và xây dựng lối sống đẹp cho học sinh.

2. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập; Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Củng cố và duy trì hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ như: CLB Tiếng Anh; CLB Toán học; CLB Kỹ năng sống, CLB Văn học, CLB Mĩ thuật, các hoạt động TDTT: bóng bàn, bóng chuyền, cầu lông ... Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao của nhà trường, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở; tạo điều kiện cho học sinh được giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của các em, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa

truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, đặc biệt là ứng dụng có hiệu quả công nghệ AI trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b) Công tác dự giờ

- CBQL: tham gia dự giờ và kiểm tra đánh giá trình độ chuyên môn nghiệp vụ của 100% giáo viên thuộc các tổ chuyên môn mà mình phụ trách.

- Tổ trưởng CM: tham gia dự giờ và kiểm tra đánh giá trình độ chuyên môn nghiệp vụ của 100% giáo viên trong tổ, đồng thời tham gia dự giờ đánh giá GV theo kế hoạch kiểm tra nội bộ

- Giáo viên dự giờ học tập, trao đổi kinh nghiệm 100% số GV trong tổ/1HK.

c) Sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định, 2 lần/ tháng.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học

- 100% GV dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin

3. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Trong đó nhà trường yêu cầu giáo viên chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Quá trình đánh giá phải đảm bảo vì sự tiến bộ của học sinh, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức, đảm bảo tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của các em. Đồng thời giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

- Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để HS chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh. Cụ thể:

+ Đối với bài kiểm tra thường xuyên: Thực hiện đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập, ...

+ Yêu cầu các tổ trưởng CM họp thống nhất các hình thức kiểm tra thay thế để khích lệ tinh thần học tập cho học sinh.

+ Đối với các môn học, hoạt động giáo dục (Nghệ thuật, GDTC, HĐTN-HN) đánh giá bằng nhận xét thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

+ Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì

+ Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kì, cuối kỳ trên cơ sở Công văn hướng dẫn của SGDDT và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

+ Tất cả đề kiểm tra (trừ môn GDDP, HĐTN-HN, GDTC) được xây dựng ma trận, bảng đặc tả, đề và hướng dẫn chấm đảm bảo.

+ Thời gian kiểm tra: GKI tuần 8,9; GKII tuần 27, 28, tổ chức kiểm tra theo đúng KHDH bộ môn (nếu có điều chỉnh nhà trường sẽ thông báo trước).

+ Thời gian kiểm tra cuối kỳ thực hiện đúng theo quy định của các cấp.

+ Đối với các môn học, hoạt động giáo dục (Nghệ thuật, GDTC, HĐTN-HN) đánh giá bằng nhận xét thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

+ Đối với các môn kết hợp đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số thực hiện bài làm trên giấy và trên máy tính (môn Tin).

c) Giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm tra, đánh giá

- Nhà trường tổ chức dạy hỗ trợ những em có kết quả bộ môn chưa đạt nhằm củng cố kiến thức cho học sinh trước khi tổ chức kiểm tra định kỳ (có kế hoạch và lịch dạy riêng), ngoài ra GVBM giao tài liệu bổ trợ kiến thức để học sinh ôn tập tại nhà.

- Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đây là bộ tài liệu hữu ích giúp giáo viên học hỏi kinh nghiệm ra đề kiểm tra, đánh giá và học sinh có cơ sở ôn tập.

- Luôn chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, ôn tập cho học sinh cuối cấp.

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Trên cơ sở kết quả dự thi cấp trường, cấp quận (cũ) của đội tuyển học sinh giỏi 7, 8 và tinh thần, thái độ học tập của học sinh, từ đó thành lập các đội tuyển 8, 9 để tổ chức bồi dưỡng.

+ Đối với lớp 8 tuyển chọn và bồi dưỡng các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học trẻ, KHTN1, KHTN2, KHTN3.

+ Đối với lớp 9 tuyển chọn và bồi dưỡng các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học, KHTN1, KHTN2, KHTN3, LS-ĐL1, LS-ĐL2.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng phù hợp, giáo viên giảng dạy có KHDH và kế hoạch bài dạy đảm bảo, nhà trường giám sát và kiểm tra hằng tuần. KHDH bám sát cấu trúc đề kiểm tra của SGD thành phố Đà Nẵng.

- Tăng cường đầu tư cả về con người, thời gian và kinh phí cho công tác bồi dưỡng. Thực hiện quy đổi tiết dạy bồi dưỡng đối với việc bồi dưỡng học sinh dự thi cấp Thành phố tối đa theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025.

Quyết định số 65/QĐ-PBC ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THCS Phan Bội Châu về việc phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp năm học 2025-2026 (đính kèm thời khóa biểu).

Phân công trách nhiệm

- Giáo viên bồi dưỡng

+ GV được phân công bồi dưỡng đầu tư sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn tài liệu giảng dạy và thực hiện KH của nhà trường đảm bảo chất lượng, đạt hiệu quả cao, trao đổi học hỏi kinh nghiệm với đồng nghiệp qua các đợt tập huấn, sinh hoạt CM.

+ Thực hiện biên soạn các chủ đề, số tiết trong chủ đề trong chương trình môn mình giảng dạy một cách cụ thể, bám sát nội dung cấu trúc đề SGD ban hành, đồng thời tìm tòi chọn lọc các bài toán theo dạng của chủ đề đó, tránh tình trạng thích đâu dạy đó.

+ Bên cạnh việc học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp, giáo viên bồi dưỡng phải thường xuyên tìm tòi các tư liệu, có kiến thức nâng cao trên các phương tiện, đặc biệt là trên mạng Internet. Lựa chọn trang Web nào hữu ích nhất, tiện dụng nhất, tác giả nào hay có các chuyên đề hay, khả quan nhất để sưu tầm tài liệu

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng HSG cần phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và GVBM để tạo mọi điều kiện giúp các em học tập bồi dưỡng và phát huy hết năng lực của mình.

+ Giáo viên bồi dưỡng HSG cần tạo mối quan hệ gần gũi để học sinh chia sẻ những tâm sự, đồng thời có những lời khuyên giúp học sinh tháo gỡ và giải quyết những khúc mắc trong học tập.

+ Giáo viên bồi dưỡng tiến hành khảo sát định kỳ để có hướng điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy và học phù hợp.

- Đối với GVCN lớp

+ Thường xuyên theo dõi, quan tâm, động viên nhắc nhở để các em có động lực khi tham gia học bồi dưỡng.

+ Phối hợp với giáo viên bồi dưỡng HSG và Cha mẹ học sinh để trao đổi thông tin và động viên các em.

+ Luôn tạo điều kiện tốt nhất cho các em trong đội tuyển tham gia học bồi dưỡng. GVCN cần chia sẻ công việc của lớp cho đồng đều giữa các học sinh, giảm bớt công việc cho các em học bồi dưỡng tránh gây áp lực đối với các em để các em có thời gian đầu tư cho việc học.

- Đối với nhóm, tổ bộ môn

+ Giám sát, kiểm tra việc giảng dạy của giáo viên khi tham gia bồi dưỡng HSG. Theo dõi công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

+ Thảo luận thống nhất nội dung chuyên đề bồi dưỡng ở từng bộ môn và xây dựng KHDH bồi dưỡng.

- Đối với các bộ phận, các tổ chức, đoàn thể:

+ Thư viện nhà trường cần làm tốt việc cung cấp tài liệu bồi dưỡng qua việc tham mưu mua sắm, bổ sung các đầu sách khi giáo viên bồi dưỡng HSG có đề xuất.

+ Bộ phận thiết bị cần cung cấp, giới thiệu các trang thiết bị sẵn có để giáo viên bồi dưỡng HSG sử dụng trong quá trình dạy học.

+ Tổ chức Đội Thiếu niên, Đoàn Thanh niên sắp xếp, bố trí các công việc hợp lý tránh huy động nhiều học sinh trong các đội tuyển tham gia các hoạt động của tổ chức mình.

+ Có kế hoạch gặp gỡ, động viên các em học sinh trong quá trình tham gia học bồi dưỡng và trước khi tham gia hội thi.

- Đối với lãnh đạo nhà trường

+ Trên cơ sở kế hoạch giáo dục hằng năm, ngay từ đầu năm học xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, triển khai dạy học ngay từ đầu năm học ở tất cả các khối lớp.

+ Xây dựng TKB bồi dưỡng cụ thể cho từng môn và phân công GV giảng dạy.

+ Luôn theo dõi, kiểm tra công tác dạy bồi dưỡng, đưa việc kiểm tra vào kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường.

+ Phân công chuyên môn một cách hợp lý, lựa chọn giáo viên có kinh nghiệm, tinh thần trách nhiệm, phân công theo hướng ổn định để phát huy kinh nghiệm của giáo viên.

+ Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá, chỉ đạo khảo sát định kỳ học sinh.

+ Kịp thời bổ sung tài liệu tham khảo trên cơ sở đề xuất của giáo viên dạy bồi dưỡng.

- Đối với học sinh

+ Phối hợp chặt chẽ với giáo viên giảng dạy.

+ Thật sự yêu thích môn học, có sự đam mê học tập, luôn phát huy tính tích cực, độc lập nghiên cứu, tự tạo cho mình động cơ ham muốn khám phá mới, phát hiện mới.

+ Tự học, tự rèn để nâng cao năng lực sáng tạo, ngoài việc lĩnh hội các kiến thức mà giáo viên cung cấp thì cần tự tìm hiểu kiến thức thêm qua các tài liệu bồi dưỡng trong sách tham khảo, trên Internet,

+ Đi học chuyên cần, về nhà phải hoàn thành bài tập mà giáo viên bồi dưỡng HSG giao, bên cạnh đó các em phải giải lại bài tập mà giáo viên đã hướng dẫn trên lớp.

+ Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của trường, lớp và những yêu cầu của giáo viên dạy bồi dưỡng.

- Đối với CMHS

+ Quan tâm tạo điều kiện về thời gian ở nhà, động viên con em tích cực học tập tốt hơn.

+ Trang bị đầy đủ dụng cụ học tập.

+ Thường xuyên liên lạc với giáo viên, nhà trường để nắm tình hình học tập của con mình.

b) Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT

- Nhà trường tổ chức các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Trong năm nhà trường tập trung tổ chức 4 đợt vào thời gian trước kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ đối với học sinh có kết quả Chưa đạt ở bộ môn.

- Thực hiện quy đổi tiết dạy bồi dưỡng đối với việc bồi dưỡng học sinh dự thi cấp Thành phố tối đa theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025.

- Các môn học khác có HS khó khăn trong học tập được giáo viên bộ môn quan tâm, hướng dẫn thêm trong giờ học và giao nhiệm vụ tại nhà.

- Giao cho Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác dạy học giúp đỡ học sinh HS khó khăn trong học tập:

+ Xây dựng kế hoạch, bố trí thời khóa biểu, phân công giáo viên dạy

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác dạy học giúp đỡ học sinh khó khăn trong học tập

- Tổ chuyên môn: Yêu cầu giáo viên trong tổ báo cáo kết quả tiến bộ của học sinh ở các môn học qua từng học kỳ, từ đó điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp.

- Đối với giáo viên:

+ Lập danh sách HS khó khăn bộ môn do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn

luyện, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học chưa nắm vững kiến thức cơ bản, lười học tập...

+ Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

c) Ôn tập cho học sinh thi tuyển 10

- Bảng phân công giáo viên giảng dạy

STT	Môn	Khối	GV ôn tập	Thời gian
1	Toán	9	Lê Thị Thúy Đặng Thị Loan	HKI HKII
2	Ngữ văn	9	Đoàn Thanh Tú	Cả năm

- Giao Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, thời khóa biểu ôn tập, thời lượng ôn tập các môn và thời gian khảo sát trong quá trình ôn tập để đánh giá chất lượng, qua đó điều chỉnh phương pháp, nội dung, thời gian ôn tập phù hợp.

- Giao giáo viên được phân công ôn tập biên soạn nội dung giảng dạy phù hợp với nội dung chương trình do SGD ban hành, nội dung biên soạn được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Đề khảo sát dựa trên cấu trúc đề tuyển 10 do SGD ban hành, để học sinh được tiếp cận.

- Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn theo dõi chặt chẽ quá trình ôn tập, có kế hoạch kiểm tra các lớp ôn tập.

- Thực hiện quy đổi tiết dạy bồi dưỡng đối với việc bồi dưỡng học sinh dự thi cấp Thành phố tối đa theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025

5. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

a) Đối với giáo viên

- Tổ chức Hội thi GVĐG cấp trường
- Tham gia Hội thi GVĐG cấp Thành phố
- Tham gia hội thi do các cấp tổ chức

b) Đối với học sinh

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng cao các Hội thi do địa phương và SGD tổ chức
- Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố;
- Kỳ thi HSG K8 cấp phường (nếu tổ chức)
- Tổ chức cuộc thi triển lãm sản phẩm dạy học STEM cấp trường và tham gia cấp Thành phố

- Tham dự Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố
- Hội thi Tin học trẻ.

6. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học; Từng bước đầu tư hoàn thiện các phòng học, phương tiện dạy học.

b) Tổ chức kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, từng bước đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 song song với việc tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị.

c) Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được cấp; Xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, kiên quyết không để tình trạng “Thiết bị đến trường mà không ra lớp”; Tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên. Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định. Đưa tiêu chí đánh giá công tác quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị giáo dục của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên nhà trường vào đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên cuối năm học.

d) Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để màn hình ti vi, phòng học trực tuyến, thiết bị thực hành, thí nghiệm và nguồn tài nguyên kho học liệu số (lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp). Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được cấp; Đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

đ) Phát huy vai trò của công tác Thư viện, tạo môi trường tốt nhất để lôi cuốn học sinh đến với thư viện, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hoặc dành nguồn kinh phí thỏa đáng để duy trì thư viện đạt mức 2, mua thêm các đầu sách, trang bị vi tính để truy cập thông tin mạng phục vụ cho văn hoá đọc.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ CÁC TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Hoạt động của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Tháng	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9	Tìm hiểu truyền thống nhà trường	Toàn trường	Tuần 1-2	Đội TNTP HCM
	- Ngày hội “ Hành trang an toàn - Vững bước tương	Toàn trường	Tuần 3-4	Liên đội phối hợp

	lại” + Tuyên truyền ATGT, TNTT. + Ký cam kết ATGT + Tập huấn kỹ năng tự vệ, phòng vệ để bảo vệ bản thân			cùng Đoàn TN và Công An phường
	- Đại hội Chi đội mẫu - Đại hội Chi đội toàn trường	- Thành phần theo KH - Từng lớp	- Ngày 27/9/2025 - Tiết 1 29/9/2025	GVCN và HS từng lớp
Tháng 10	- Đại hội Liên Đội trừ bị - Đại hội Liên Đội.	Thành phần theo KH	Ngày 03, 04/10/2025	Đội TNTP HCM, Chi Đoàn
	- Hướng ứng tuần lễ học tập suốt đời - Phát động phong trào Kế hoạch nhỏ: “Nuôi heo đất giúp bạn đến trường” - Thi đua “Tuần học tốt, Tiết học tốt”	Toàn trường	Tuần 4,5,6,7 29/9 - 24/10	Liên đội phối hợp HĐTN
	Chương trình “Sắc màu đêm trăng – Nụ cười tuổi thơ” “Đêm hội trăng rằm – Thắp sáng ước mơ” - Thi hóa trang và trình diễn Chị Hằng – Chú cuội bằng vật liệu tái chế. - Trưng bày mâm cỗ Trung thu. - Giao lưu múa lân	Toàn trường	Chiều ngày 06/10/2025 (Thứ Hai)	Liên đội phối hợp HĐTN
	- Cuộc thi “Hành lang xanh – Lớp học xanh” - Chào mừng Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10	Toàn trường	Phát động cuộc thi: 13/10 Sáng ngày 20/10/2025 (Thứ Hai)	Liên đội phối hợp HĐTN
Tháng 11	Tổ chức Ngày hội “Tri ân người gieo mầm xanh” - Triển lãm ảnh “Khoảnh khắc Thầy và trò” - Phát thanh măng non: Thầy cô trong trái tim em - Phong trào “Đăng kí Tiết học tốt, Bông hoa điểm 9, điểm 10”.	Toàn trường	- Triển khai các hoạt động, phong trào: từ ngày 03/11 → 15/11/2025 - Ngày hội: (Sáng Thứ Hai) 17/11/2025	Đội phối hợp cùng HĐTN
Tháng	- Cuộc thi video “Quê		Phát động phong	BGH,

12	hương đổi mới qua ánh nhìn của Phóng viên nhí” - Nói chuyện truyền thống Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 - Hành trình về nguồn – Hành trình trải nghiệm.		trào từ ngày 01/12 → 20/12/2025 Thứ Hai ngày 22/12/2025	Đoàn TN, Đội, GVCN, phối hợp cùng Tổ Sử Địa - GDĐP
Tháng 01 & 02	- Diễn đàn “Tiếng nói trẻ thơ – Lắng nghe & Thấu hiểu” - Tổ chức hoạt động Chào mừng ngày Thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02) + Kết hợp Tổng kết phong trào “Nuôi heo đất giúp bạn đến trường” - Văn nghệ “Mừng Đảng – Đón Xuân”	Toàn trường	Sáng 10/01/2026 Thứ Hai 02/02/2026 Chiều tối 06/02/2026	Đại diện các ban ngành đoàn thể phường và BGH nhà trường
	Chương trình “Xuân yêu thương” - Trao tặng quà tết cho HS	Toàn trường	Sáng thứ Hai 09/02/2026	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên, Chi đoàn.
Tháng 3	- Tổ chức thi cắm hoa Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3 - Ngày hội “Thiếu nhi vui khỏe - Tiến bước lên đoàn” + Kỷ niệm 95 năm Đoàn TNCS HCM + Kết nạp Đoàn + Kết hợp Hội chợ (HĐTN 6): các gian hàng và các trò chơi dân gian.	Toàn trường	Ngày Thứ Sáu 06/3/2026 Ngày Thứ Hai 23/3/2026	Toàn trường
Tháng 4	- Tổ chức thăm mẹ VN anh hùng, tổ chức hoạt động hành trình đi về địa chỉ đỏ - Rung chuông vàng: Tìm hiểu về quê hương sau sáp nhập – Mừng ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước	Một khối	Sáng Thứ Bảy 18/4/2026 Thứ Sáu 24/4/2026	Phối hợp cùng ĐTN và Dân quân
Tháng 5	- Sân khấu hóa “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” + “Anh hùng nhỏ tuổi”	Đại biểu theo KH	- Triển khai và sơ duyệt từ 01/5 → 16/5/2026 - Chung kết, tổ	BGH, GVCN, TPT

	- Chào mừng 85 năm Thành lập Đội TNTP HCM Và Kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh(19/5/1890 – 19/5/2026)		chức chương trình 18/5/2026	
	Tham quan, học tập – trải nghiệm tại Huế.	HSG	23/5 - 24/5/2026	TPT, GV, BGH

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

1. Nội dung trọng tâm

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng ứng xử văn minh cho học sinh.

- Tổ chức thường xuyên các hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp, sinh hoạt chủ điểm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao, các hội thi, cuộc thi học tập và rèn luyện.

- Đẩy mạnh các hoạt động chính trị – xã hội: phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, hoạt động nhân đạo – từ thiện, tình nguyện vì cộng đồng; giáo dục truyền thống “uống nước nhớ nguồn”.

2. Hình thức tổ chức

- Đa dạng hóa hình thức: câu lạc bộ, diễn đàn, tham quan – dã ngoại, tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ; Tổ chức trực tiếp kết hợp trực tuyến, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

- Sinh hoạt tập thể:

+ Cấp trường: các buổi lễ phát động, kỷ niệm, hội thi, giao lưu tập thể, các phong trào thi đua.

+ Lớp: sinh hoạt lớp hằng tuần, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động tập thể (thi đua giữa các tổ...).

- Hoạt động đoàn thể – chính trị – xã hội: tham gia các hoạt động của Liên đội, Đoàn Thanh niên phường; Tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội; Phong trào tình nguyện, nhân đạo, “Đền ơn đáp nghĩa”.

- Hoạt động văn hóa – văn nghệ – thể thao: tổ chức các hội thi, hội diễn, giao lưu; Tham gia Hội khỏe Phù Đổng, văn nghệ “Mừng Đảng – Mừng Xuân”, các ngày hội văn hóa.

- Giáo dục lòng ghép: tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, pháp luật, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, biển đảo, phòng chống tệ nạn xã hội; rèn kỹ năng sống qua hoạt động trải nghiệm.

- Tăng cường tổ chức trải nghiệm tại trường, địa phương; yêu cầu học sinh viết thu hoạch sau trải nghiệm.
- Thành lập và duy trì các câu lạc bộ sở thích: TDTT, Tiếng Anh, ...
- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường và học sinh thông qua các “Diễn đàn trẻ em”.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS (ĐỐI VỚI THCS)

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp cho học sinh, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; Huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025, tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; Tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường học bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Chú trọng việc xây dựng và thực hiện các chủ đề/bài học STEM đối với một số môn học phù hợp nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động của học sinh trong quá trình tổ chức dạy học và nâng cao khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường học; Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh. Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn phường, TP để tăng tỷ lệ học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề sau THCS.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

1. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

Nhà trường đã chú trọng thực hiện giáo dục kỹ năng số và triển khai đồng bộ học bạ số. Cán bộ, giáo viên được tập huấn, rèn luyện thao tác trên các nền tảng số, biết sử dụng phần mềm quản lý, công cụ trực tuyến phục vụ giảng dạy và lưu trữ dữ liệu. Học sinh được hướng dẫn khai thác Internet an toàn, tìm kiếm và xử lý thông tin hiệu quả, từ đó hình thành thói quen học tập trong môi trường số. Song song đó, việc áp dụng học bạ số đã được triển khai đến toàn bộ học sinh, đảm bảo cập nhật thông tin chính xác, kịp thời, giảm tải hồ sơ giấy và thuận tiện cho việc quản lý, tra cứu dữ liệu. Những kết quả đạt được không chỉ nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ trong giảng dạy và học tập mà còn góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục của nhà trường.

Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch CNTT và chuyển đổi số tập trung vào hai nhiệm vụ trọng tâm là giáo dục kỹ năng số và triển khai học bạ số. Về giáo dục kỹ năng số, nhà trường sẽ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên nhằm nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ trong giảng dạy và quản lý; đồng thời trang bị cho học sinh kỹ năng khai thác thông tin, sử dụng công cụ số an toàn, sáng tạo và hiệu quả. Nội dung này cũng sẽ được lồng ghép trong các tiết học và hoạt động trải nghiệm để giúp học sinh hình thành thói quen học tập, làm việc trong môi trường số. Về triển khai học bạ số, nhà trường sẽ tiến hành cập nhật dữ liệu đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên đối chiếu nhằm đảm bảo tính chính xác, kịp thời, minh bạch. Việc áp dụng học bạ số không chỉ giảm tải hồ sơ giấy, tiết kiệm thời gian mà còn hỗ trợ phụ huynh và học sinh thuận tiện trong việc theo dõi kết quả học tập. Hai nhiệm vụ trên được coi là bước đi quan trọng trong lộ trình chuyển đổi số của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học cũng như hiện đại hóa công tác quản lý giáo dục.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo; Triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “Giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

2. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Thực hiện các nhiệm vụ về học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số Ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho viên chức, giáo viên.

Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

Vai trò của VCQL, giáo viên trong công tác tư vấn học sinh THCS là rất quan trọng, nhằm hỗ trợ các em về học tập, tâm lý, định hướng giá trị sống, kỹ năng xã hội và xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn. Các thành viên trong tổ tư vấn học sinh THCS vừa là người đồng hành, vừa là cầu nối giữa nhà trường – học sinh – phụ huynh, sử dụng nhiều hình thức và phương pháp linh hoạt để hỗ trợ toàn diện cho học sinh. Cụ thể như sau:

1. Nội dung công việc tư vấn HS THCS

- Tư vấn tâm lý, tình cảm – xã hội:
 - + Hỗ trợ học sinh giải quyết khó khăn trong quan hệ bạn bè, thầy cô, gia đình.
 - + Hướng dẫn kỹ năng quản lý cảm xúc, kiểm soát hành vi, giải tỏa căng thẳng.
- Tư vấn học tập:
 - + Giúp học sinh định hướng phương pháp học tập phù hợp với năng lực.
 - + Hỗ trợ khắc phục tình trạng học yếu, thiếu động lực.
- Tư vấn hướng nghiệp và kỹ năng sống:
 - + Giúp học sinh hiểu khả năng, sở thích, định hướng nghề nghiệp tương lai.
 - + Giáo dục kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, phòng chống bạo lực học đường.
- Phòng ngừa và can thiệp sớm:
 - + Phát hiện dấu hiệu học sinh có nguy cơ vi phạm kỷ luật, bỏ học, bị xâm hại, bạo lực học đường.
 - + Kịp thời phối hợp với phụ huynh, Ban giám hiệu và các cơ quan chức năng.

2. Hình thức thực hiện

- Tư vấn trực tiếp cá nhân: gặp riêng học sinh để lắng nghe, phân tích, hướng dẫn.
- Tư vấn nhóm: tổ chức thảo luận theo nhóm nhỏ (theo chủ đề: kỹ năng học tập, ứng xử, phòng chống bạo lực...).
- Sinh hoạt chuyên đề/ngoại khóa: mời chuyên gia, phối hợp với Đoàn – Đội để giáo dục kỹ năng sống.
- Hợp phụ huynh/phối hợp gia đình: chia sẻ thông tin, định hướng thống nhất giữa nhà trường – gia đình.
- Kênh trực tuyến (Zalo nhóm, email, hộp thư góp ý): tạo điều kiện cho HS chia sẻ khi ngại gặp trực tiếp.

3. Phương pháp thực hiện

- Lắng nghe tích cực: để học sinh cảm thấy được tôn trọng, tin tưởng.
- Đặt câu hỏi gợi mở: giúp học sinh tự nhìn nhận vấn đề và tìm giải pháp.
- Trò chơi, tình huống, đóng vai: để HS trải nghiệm, học kỹ năng qua hoạt động.
- Tư vấn – tham vấn kết hợp giáo dục: không áp đặt, khuyến khích học sinh tự lựa chọn.
- Theo dõi, đánh giá, phản hồi: có kế hoạch hỗ trợ liên tục, không chỉ giải quyết tình huống tức thời.

4. Phân công nhiệm vụ

Thành lập tổ tư vấn học sinh từ đầu năm học gồm VCQL, giáo viên, TTCM, TPT Đội có nhiều kinh nghiệm nhằm định hướng cho học sinh khi gặp khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt, hoặc những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Phân công nhiệm vụ như sau:

a) Lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng kế hoạch hằng tháng, triển khai kế hoạch đến các thành viên trong tổ và Hội đồng nhà trường. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ tư vấn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát hỗ trợ công tác tư vấn trong nhà trường, tạo điều kiện cho các thành viên trong tổ tư vấn hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

- Sau mỗi học kỳ có sơ kết đánh giá công tác hoạt động của tổ và rút kinh nghiệm cho thời gian tới.

b) Các tổ trưởng chuyên môn

Chịu trách nhiệm tư vấn về phương pháp học tập các bộ môn ở trường, tự học ở nhà đối với HS - CMHS sao cho việc học tập có hiệu quả, giảm mệt mỏi.

c) Tổng phụ trách Đội

- Tư vấn các vấn đề về kỹ năng sống, hoạt động xã hội.

- Tư vấn về thẩm mỹ trong trang phục

d) Giáo viên làm chủ nhiệm lớp

- Phụ trách các nội dung tư vấn giới tính, quan hệ với bạn bè; quan hệ giao tiếp với mọi người đối với học sinh lớp chủ nhiệm và CMHS trong lớp, toàn trường theo phân công.

- Có nhiệm vụ theo dõi diễn biến tâm lý học sinh của lớp mình quản lý, nếu thấy có những diễn biến tâm lý không bình thường cần hỗ trợ, yêu cầu báo cho nhà trường, tổ tư vấn.

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn tổ chức nghiêm túc, hiệu quả công tác GDQP&AN cho VC-NLĐ, học sinh đúng qui định. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa về GDQP&AN nhằm khơi dậy lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường trong VC-NLĐ, học sinh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.

- Dạy học thông qua hình thức lên lớp theo chuyên đề dạy lòng ghép qua các môn học: Ngữ Văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Nghệ thuật (Mỹ thuật) tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Khuyến khích giáo viên sưu tầm thêm các tranh ảnh, Clip hiện vật, tấm gương độc đáo về nội dung có liên qua đến quốc phòng an ninh.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thi viết, vẽ tranh về nội dung quốc phòng an ninh.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo.

- Thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGD ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường học.

- Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, GD&CD, Nghệ thuật (Mỹ thuật), Hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương.

IV. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về mục tiêu, ý nghĩa xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc” của đơn vị để tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc” theo chỉ đạo của cấp trên.

- Xây dựng Quy chế phối hợp giữa trường học với các hội, đoàn thể địa phương trong việc xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Gắn các mục tiêu, tiêu chí của trường học hạnh phúc với việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, dạy và học trong nhà trường và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; Cải tạo cảnh quan sư phạm, trang trí nội thất phòng học, phòng làm việc, tạo môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, nhân ái.

- Căn cứ vào các tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó học sinh và VC-NLĐ được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; Nói rộng hơn là phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm đội ngũ VC-NLĐ, học sinh. Góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sư phạm của đội ngũ VC-NLĐ và học sinh, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc để có thể tăng trưởng và phát triển bền vững.

- Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, tạo được ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

X. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (ĐỐI VỚI CẤP THCS)

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD-XMC và Thông tư số 07/TT-BGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 20 của Chính phủ.

- Thực hiện tốt công tác điều tra, xử lý số liệu và cung cấp đầy đủ số liệu cho đơn vị tổng hợp;

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp.

- Duy trì sĩ số tối đa, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh lưu ban bỏ học.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ làm công tác phổ cập.

- Phối hợp với các đơn vị trường học trên địa bàn tiến hành công tác điều tra chung ở 3 cấp học; Tiếp tục cập nhật các dữ liệu phổ cập vào phần mềm phổ cập trực tuyến và thực hiện quản lý PCGD THCS theo hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC của Bộ GDĐT; Rà soát đánh giá kết quả và báo cáo về thực trạng tình hình PCGD theo quy định.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS. Tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; Nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học để có giải pháp khắc phục; Vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

- Huy động 100% học sinh được công nhận hoàn thành chương trình bậc tiểu học trong địa bàn vào học lớp 6.

- Thực hiện đạt 100% kế hoạch phát triển GD của địa phương giao. Duy trì số lớp, số học sinh đạt 100% đến cuối năm đạt 100% chỉ tiêu giao.

XI. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN NHÀ TRƯỜNG

1. Quản lý hành chính

- Thực hiện tốt công tác quản lý hành chính: thủ tục hồ sơ, giấy tờ đầy đủ, đúng quy định nhưng không rườm rà, phức tạp; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nhà trường, thực hiện lưu trữ hồ sơ, số hóa hồ sơ theo quy định.

- Thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn theo quy định của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 19 tháng 7 năm 2024 về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15 tháng 6 năm 2017 về hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Quản lý và xử lý tốt các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường.

- Thực hiện kịp thời, chính xác công tác thống kê, báo cáo định kỳ theo quy định.
- Theo dõi, cập nhật và xử lý kịp thời các nguồn thông tin đến và đi.

2. Quản lý Tài chính

- Thực hiện thu – chi theo dự toán, đúng quy định.
- Thanh toán đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho viên chức, người lao động và học sinh: Nghị định 238/2025/NĐ-CP, chế độ học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, chế độ tăng giờ và dạy học sinh khuyết tật, ...
- Thực hiện công khai tài chính theo Thông tư 09/2024 và 61/2017.
- Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý.
- Tham mưu xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ 2026 hợp lý, tiết kiệm.

3. Quản lý Tài sản

Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có.

- Tiếp tục tham mưu đầu tư cải tạo sân chơi, bãi tập; Bàn ghế mới đạt chuẩn phục vụ dạy và học.
- Tăng cường trang thiết bị phục vụ làm việc ở các bộ phận và các hoạt động giáo dục (máy tính, mạng Internet..)
- Kiểm kê tài sản định kỳ, đồng thời sửa chữa cơ sở vật chất nhỏ kịp thời, hạn chế hư hỏng kéo dài.
- Tiếp tục củng cố các tiêu chí về cơ sở vật chất theo qui định của Thông tư 13/TT-BGDĐT.

XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

Thực hiện theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm và Hướng dẫn của SGDĐT Thành phố Đà Nẵng.

XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thực hiện điều chỉnh chương trình giáo dục hiện hành, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;
- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn; Tổ chức dạy học, giáo dục; Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trường học; Công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học;
- Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; Thực hiện quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 19/7/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Qua kiểm tra nhằm đánh giá đúng thực trạng của nhà trường, nêu rõ những ưu điểm, khuyết điểm của từng tổ, bộ phận và cá nhân để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp đỡ viên chức nhận ra những điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả, thiết thực.

- Kiểm tra nội bộ trường học là khâu đặc biệt quan trọng trong chương trình quản lý, tạo lập mối liên hệ ngược, thường xuyên, kịp thời giúp Hiệu trưởng hình thành cơ chế điều chỉnh hướng đích trong quá trình quản lý nhà trường, tìm ra các giải pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng hiệu quả giảng dạy, giáo dục. Bên cạnh đó đôn đốc, thúc đẩy, hỗ trợ và giúp đỡ các đối tượng được kiểm tra làm việc tốt hơn, có hiệu quả hơn, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện GDĐT.

XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

*** Tiêu chí 1:**

Quý I hằng năm, tổ chức Đảng có nghị quyết chuyên đề riêng hoặc lồng ghép công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo hằng năm, cơ sở giáo dục có kế hoạch về bảo đảm an ninh, trật tự và đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; Có nội quy, quy định bảo vệ cơ sở giáo dục, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý giáo dục người học, phòng, chống cháy nổ phù hợp với tình hình thực tiễn; 100% viên chức, người lao động, người dạy, người học được phổ biến quán triệt các nội quy, quy định nêu trên và tiêu chí xây dựng cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

*** Tiêu chí 2:**

Triển khai, thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp với lực lượng Công an, các quy định của địa phương về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; Có hình thức, biện pháp phối hợp quản lý học sinh giữa cơ sở giáo dục và Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

*** Tiêu chí 3: Không để xảy ra một trong các trường hợp sau:**

- Tuyên truyền, phát triển tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật;
- Hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự;
- Kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống Nhà nước; Xâm phạm lợi ích của Nhà nước; Xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước;
- Cháy, nổ nghiêm trọng; Tai nạn lao động chết người; Sự cố nghiêm trọng; Vi phạm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm gây hậu quả nghiêm trọng trở lên theo quy định của pháp luật;
- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự hoặc mắc tệ nạn xã hội bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

*** Tiêu chí 4:**

Lực lượng bảo vệ cơ quan đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” hoặc được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

*** Tiêu chí 5:**

100% trở lên số tổ, bộ phận trực thuộc nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” hoặc được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

*** Một số biện pháp thực hiện:**

- Hiệu trưởng có trách nhiệm tham mưu với Chi bộ ra Nghị quyết; Triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện trong HĐSP và học sinh toàn trường;
- Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập tổ bảo vệ, hướng dẫn thực hiện đảm bảo các nội dung đề ra;
- Các tổ, bộ phận, đoàn thể và từng VC-NLĐ trong nhà trường tham gia thực hiện theo từng nhiệm vụ được giao, góp phần cùng với nhà trường thực hiện đạt các chỉ tiêu, nội dung đã đăng ký.
- Chi đoàn, Liên đội phát động thi đua trong học sinh để thực hiện tốt các yêu cầu theo kế hoạch.
- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh của từng lớp, của trường, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị để giáo dục các em học sinh có ý thức giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường cũng như nơi cư trú; Chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, không tụ tập trái phép, làm mất trật tự nơi công cộng, không vi phạm an toàn giao thông.

2. Biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

- Phối hợp với Trạm y tế địa phương khám sức khỏe định kỳ cho học sinh từ đầu năm.
- Phối hợp với y tế phường kiểm tra công tác vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với ngành y tế trong việc phòng chống dịch cúm A/H5N1, tay chân miệng, sốt xuất huyết, sởi Rubella, đau mắt đỏ, viêm màng não do mô cầu, bệnh do vi rút zika, viêm đường hô hấp cấp do virus Corona, ... trong trường học và

quản lý sức khỏe học sinh, chủ động thông báo cho các đơn vị y tế khi phát hiện có trường hợp mắc bệnh để xử lý kịp thời.

- Giữ khuôn viên trường luôn sạch sẽ, không chôn thả gia súc, không có hiện tượng bán hàng rong, đảm bảo môi trường sạch đẹp, an toàn Duy trì kỷ cương, nề nếp trường lớp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo viên, phụ huynh học sinh và học sinh trong nhà trường tăng cường vệ sinh cá nhân, nâng cao thể trạng, các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

XV. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ (Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập)

- Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, viên chức quản lý, người lao động và người học; nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng; Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng GDĐT; Phòng chống các hành vi tiêu cực.

- Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, chấp hành nguyên tắc “Tập trung dân chủ”, phát huy vai trò của Hội đồng trường; Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; Kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, viên chức quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.

- Không được có hành vi lợi dụng dân chủ hoặc xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

- Minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.

- Việc thực hiện công khai bảo đảm đúng các quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật liên quan.

- Thông tin công khai bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận.

XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ)

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; Tích cực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí,... từng bước loại bỏ dần các điều kiện, cơ hội phát sinh tham

những, tiêu cực; Góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phòng, chống tham nhũng trong trường học.

- Viên chức, người lao động phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, gương mẫu, đi đầu và nâng cao trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, nêu cao trách nhiệm của bản thân, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Giữ gìn đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật; Nâng cao trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị theo chức trách, nhiệm vụ được giao; Có thái độ công tâm, khách quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chống lãng phí, giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, không tiêu cực trong đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh.

XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN

- Tiếp tục và hoàn thiện việc thu thập hồ sơ minh chứng, phân tích hồ sơ minh chứng để viết báo cáo tự đánh giá từng tiêu chí.

- Xây dựng KH cải tiến chất lượng để duy trì, củng cố các tiêu chí đã đạt, nâng cao chất lượng các tiêu chí chưa đạt.

- Tham mưu kịp thời với các cấp để xây dựng CSVC, trang thiết bị cần thiết đáp ứng việc nâng cao chất lượng dạy học cũng như yêu cầu về công tác KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia.

XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

Nhằm triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương theo Nghị quyết của Đảng bộ phường An Hải. Thực hiện tốt nhiệm vụ của các ban, ngành, đoàn thể địa phương trên lĩnh vực giáo dục con em trên địa bàn; Thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường và những năm tiếp theo, nhà trường xây dựng kế hoạch công tác phối hợp giáo dục với các lực lượng trong và ngoài nhà trường với những nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể như sau:

1. Đối với nhà trường

Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học, các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương.

Đảm bảo không ngừng nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực trong nhà trường, thường xuyên cải tiến đổi mới công tác giáo dục, tổ chức giáo dục tốt đạo đức lối sống cho học sinh, ngăn chặn không để học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội. Kịp thời thông tin đến CMHS, các đoàn thể xã hội những khó khăn vướng mắc của nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ để cùng tháo gỡ, thông tin kịp thời các vấn đề liên quan đến học sinh cho CMHS biết để cùng phối hợp giáo dục, kịp thời báo cáo khi có học sinh bỏ học để phối hợp vận động.

2. Liên Đội TNTP Hồ Chí Minh

Trực tiếp tổ chức quản lý nề nếp sinh hoạt, học tập của học sinh; Thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục ý thức pháp luật, phòng tránh tệ nạn xã hội; Tổ chức tốt các phong trào thi đua, các hoạt động TN-HN để thu hút học sinh vui chơi lành mạnh, bổ ích, qua đó giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh góp phần ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Tổ chức cho học sinh tham gia vệ sinh môi trường, chăm sóc Đình làng, Nghĩa trang Liệt sỹ; Tổ chức xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp. Phát động và triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động của toàn ngành trong học sinh, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, an toàn, hạnh phúc” ... Kịp thời tham mưu đề xuất với lãnh đạo nhà trường các giải pháp giáo dục toàn diện HS. Triển khai chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Nhà trường - Giáo viên - CMHS và các lực lượng xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

3. Chi hội khuyến học trường

Tổ chức hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học khá giỏi, khen thưởng các học sinh có thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

4. Chi hội Chữ thập đỏ trường

Vận động các nhà hảo tâm, các nguồn tài trợ để hỗ trợ, tạo điều kiện giúp đỡ kịp thời cho các em học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Tổ chức hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong tập.

Phối hợp với Hội Chữ thập đỏ các cấp trong phong trào chăm sóc sức khỏe VC, HS, trong những lúc gặp hoạn nạn xảy ra.

5. Ban đại diện CMHS trường

Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh, quản lý tốt việc học tập, sinh hoạt của học sinh ở nhà, thường xuyên liên hệ phối hợp với nhà trường, giáo viên nhất là giáo viên chủ nhiệm để nắm bắt các thông tin của học sinh, phối hợp giáo dục có hiệu quả. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho con em được tham gia sinh hoạt, học tập đầy đủ, không để con em bỏ học giữa chừng. Phối hợp tốt với nhà trường trong công tác vận động học sinh ra lớp...; Tuyên truyền trong CMHS những chủ trương lớn của Ngành về đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện chủ đề, nhiệm vụ năm học và các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện tốt các qui tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường và tham gia thực hiện có hiệu quả phong trào “Xây dựng trường học hạnh phúc”...

6. Chi hội phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh phường

Tham gia giáo dục hội đoàn viên của mình chăm lo cho việc học tập của con em, tham gia phối hợp vận động, giúp đỡ học sinh bỏ học ra lớp, tham gia tuyên truyền phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương cho hội đoàn viên của tổ chức mình, hỗ trợ các xuất học bổng tiếp sức đến trường giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn, duy trì và đẩy mạnh công tác chăm lo phát triển kinh tế và xây dựng tổ ấm gia đình để có điều kiện hỗ trợ cho việc học tập của con em.

Tham gia phối hợp giáo dục truyền thống cách mạng địa phương cho học sinh, tuyên truyền các chủ trương về xã hội hóa giáo dục.

7. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường

Tham gia phối hợp giáo dục đạo đức học sinh, chăm lo, tổ chức các hoạt động Đội TNTP, tạo điều kiện cho học sinh vui học; Tham gia vận động học sinh ra lớp, huy động nguồn lực cộng đồng cho phát triển sự nghiệp giáo dục. Hỗ trợ tạo điều kiện cho HS tham gia chăm sóc tượng đài, đình làng, vệ sinh môi trường, giáo dục truyền thống cách mạng cho học sinh. Tham gia các hoạt động tập thể qui mô lớn tại trường.

8. Hội khuyến học phường

Vận động các nhà hảo tâm, các nguồn tài trợ để hỗ trợ, tạo điều kiện giúp đỡ kịp thời cho các em học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Cùng tham gia vận động học sinh bỏ học ra lớp (nếu có).

Tổ chức hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học khá giỏi, khen thưởng các học sinh có thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

9. Công an phường

Phối hợp, hỗ trợ nhà trường trong công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, luật ATGT giúp đỡ nhà trường trong công tác ngăn chặn các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường xâm nhập vào nhà trường, giúp xác minh các đối tượng trong độ tuổi phổ cập đi nơi khác.

10. Y tế phường

Phối hợp cùng nhà trường thường xuyên khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường ảnh hưởng đến việc học.

Xác nhận các đối tượng thuộc dạng khuyết tật để nhà trường thực hiện chính sách ưu tiên HSKT.

XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong trường học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Phát huy vai trò tự chủ trường học trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng đúng quy trình, được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh

nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng đơn vị.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong trường học; Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; Thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; Công tác quản lý hoạt động dạy học; Công tác tuyển sinh đầu cấp; Kiểm định chất lượng giáo dục; Việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở. Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học, nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học ở các trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; Chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân các cấp có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế trong giáo dục, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục ở cấp THCS; Tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục THCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; Các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Năm học 2025-2026 tổ chức phát động 02 đợt thi đua/năm:

- Đợt 1 từ 05/9/2025->13/01/2026 với chủ đề “Kỷ niệm 80 năm CMT8 và Quốc khánh 02/9, lập thành tích chào mừng kỷ niệm 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam”.

- Đợt 2 từ 15/01/2026-> 31/5/2026 với chủ đề “Kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng CSVN và 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

- Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến; Nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định hồ sơ khen thưởng, đảm bảo khen thưởng kịp thời, công khai và minh bạch đúng quy định. Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam.

- Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung quy chế thi đua – khen thưởng trong phạm vi trường học, có phát động thi đua, xây dựng bảng điểm và kiểm tra đánh giá theo từng đợt trong toàn bộ năm học (Các danh hiệu đăng ký thi đua và hình thức khen thưởng được thực hiện theo nghị quyết của Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường)

Phần VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn,....

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm. Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm; Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, hỗ trợ học sinh khó khăn về học tập và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học. Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn.

3. Chi đoàn thanh niên

- Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nhà trường các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động đoàn viên giáo viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

4. Đối với tổ chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng.

- Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; Đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Phân công các thành viên trong tổ xây dựng chủ đề dạy học, xây dựng học liệu hướng dẫn tự học cho học sinh.

5. Đối với tổng phụ trách đội

- Tham mưu lãnh đạo xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu Hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung chào cờ.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm với quy mô toàn trường.

- Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

- Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh.

- Thay đổi hình thức tuyên truyền, giáo dục tư tưởng đạo đức cho học sinh bằng hình thức giới thiệu sách hay, câu chuyện đẹp, tấm gương tốt trên Website nhà trường.

- Tuyên truyền vận động học sinh tham gia các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, biển - đảo, an toàn giao thông, “Học và làm theo Bác”,...

6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ, nắm bắt chương trình GDPT 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy theo chủ đề phù hợp.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

- Phối hợp với nhà trường, Liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường

7. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình GDPT.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Tăng cường giới thiệu sách trên Website của trường. Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách...

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

- Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường THCS.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh, ...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường THCS Phan Bội Châu. Các tổ chuyên môn, các bộ phận liên quan căn cứ nội dung xây dựng kế

hoạch cho tổ và bộ phận mình phụ trách, thực hiện đảm bảo tiến độ và nội dung đề ra, đáp ứng với những yêu cầu của việc đổi mới công tác giáo dục hiện nay. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-HX (b/c);
- HT, PHT (thực hiện);
- Các tổ chức, đoàn thể (phối hợp);
- VC, NLĐ (thực hiện);
- Lưu: VT, Website.

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Quang Lộc

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỞNG**

Trịnh Quang Lộc